

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	260	306	189	160
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1336	1350	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1285.46	-0.08%
VN30	1362.69	-0.01%
VN Mid	1900.75	-0.27%
VN Small	1411.42	-0.34%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	229.21	-0.40%
HN30	498.32	-0.52%
VNX AllSh	1342.09	-0.10%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	92.7	0.00%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	904.92	
Bán	1062.51	
GT ròng	-157.59	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	32.47	
Bán	44.77	
GT ròng	-12.30	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.39	
Bán	6.02	
GT ròng	7.36	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SMC	430	6.99%
VPG	700	5.34%
NO1	500	5.21%
YEG	500	5.13%
SZC	1350	3.59%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VFS	1200	8.96%
VC2	500	6.25%
HBS	300	3.90%
DNP	400	1.90%
DXP	200	1.68%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LTG	272	2.89%
PHP	750	2.87%
BVB	335	2.86%
VAB	164	1.78%
VGI	1156	1.74%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVH	-310	-3.41%
PSH	-130	-3.23%
DIG	-650	-3.09%
SCR	-150	-2.71%
VPH	-240	-2.63%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DL1	-400	-5.97%
EVS	-300	-4.76%
HJS	-900	-2.73%
API	-200	-2.50%
TIG	-300	-2.22%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TAR	-399	-9.07%
MSR	-215	-1.64%
HNG	-59	-1.26%
HVA	-68	-1.06%
TIS	-36	-0.50%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	516,432,033	
BID	286,731,926	
FPT	201,536,478	
VHM	197,035,129	
CTG	194,662,201	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
PVS	18,640,685	
IDC	18,446,996	
MBS	16,302,088	
HUT	14,547,945	
THD	13,551,999	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	251,561,862	
VGI	206,236,472	
MCH	151,431,182	
BSR	69,503,900	
VEA	58,593,436	

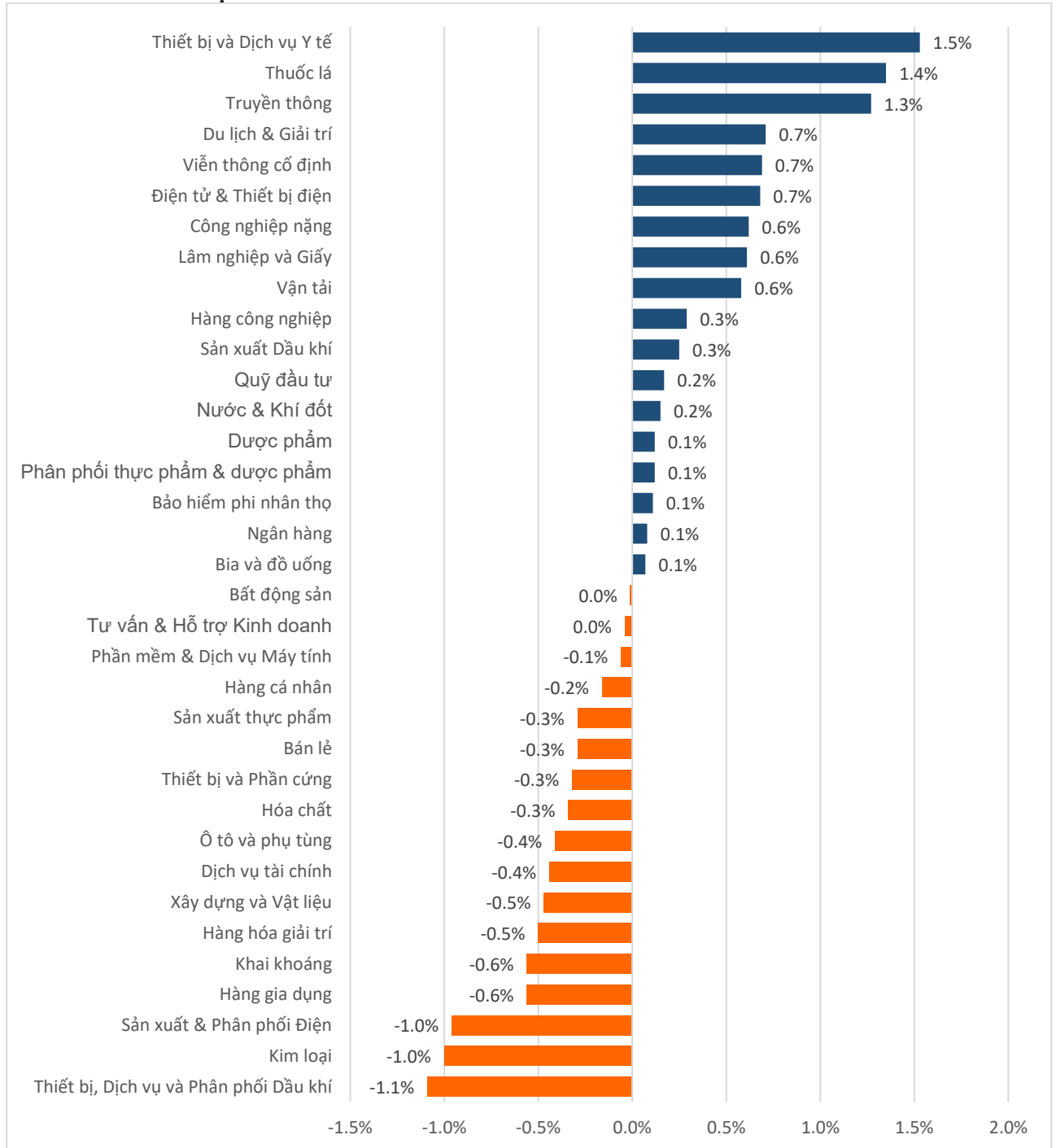
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
EIB	41,698,900	19,743,065
MSB	33,640,600	18,287,686
STB	32,953,800	18,077,512
VIB	29,939,001	19,011,582
TPB	29,518,078	25,734,832

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	50,386,925,100	12,090,727
HUT	9,536,551,800	2,605,792
MBS	98,070,142,200	4,708,385
CEO	43,901,737,100	4,826,419
MST	14,107,657,000	1,401,914

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BVB	63,675,718,000	2,047,101
VAB	1,510,256,600	291,289
BSR	71,115,480,700	7,259,682
VCR	38,220,000	586,993
HNG	8,509,866,300	0



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

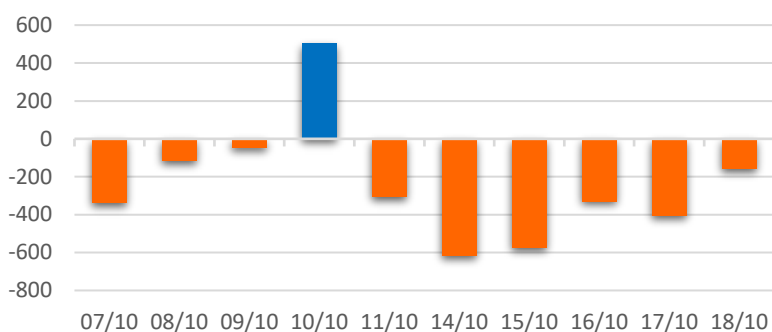


Nguồn: FiinProX – YSVN



THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

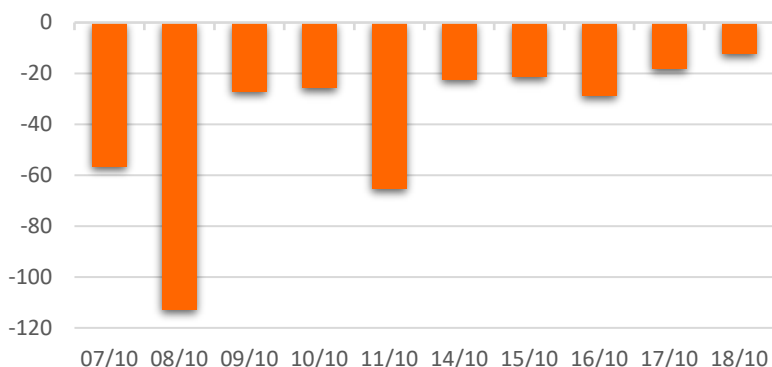
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MWG	70,844	FUEVFVND	-46,631
YEG	61,006	MSB	-34,930
EIB	27,642	VHM	-34,101
FPT	21,952	VCI	-27,508
VPB	20,515	CTG	-23,232

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

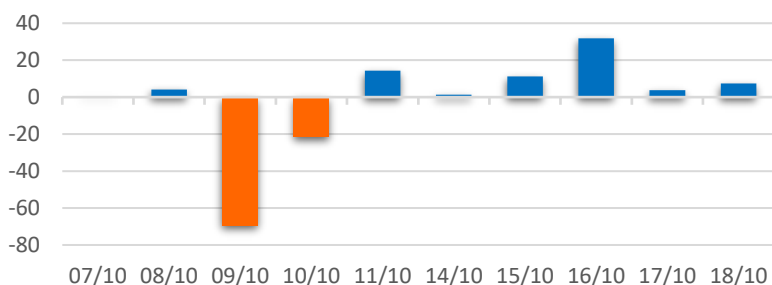
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	7,411	IDC	-13,018
BVS	1,810	MBS	-7,785
VC3	1,809	HJS	-1,502
PVI	1,326	VGS	-1,353
TIG	713	SHS	-748

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	11,659	BSR	-4,223
CSI	299	MPC	-240
MSR	95	SGP	-229
CMF	92	OIL	-117
MCH	65	HNG	-83

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
EIB	281,984	YEG	46,715
VPB	83,468	VIB	36,711
STB	67,193	TCB	14,960
FUEVFNVD	38,273	MBB	10,409
VNM	30,929	LPB	9,679

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

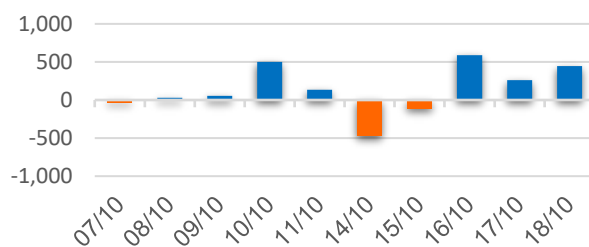
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	288,600		
VC2	3,784		
BVS	832		
PVS	780		
IDC	547		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

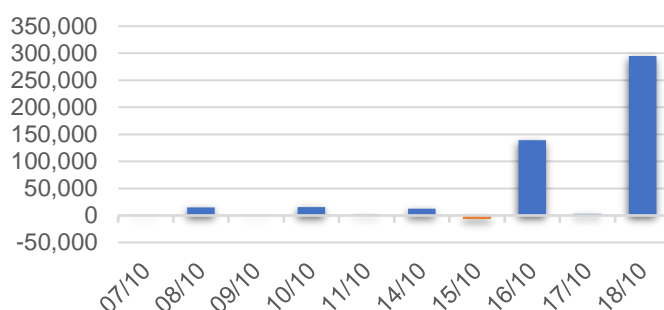
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		LTG	1,453
		BCR	550

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

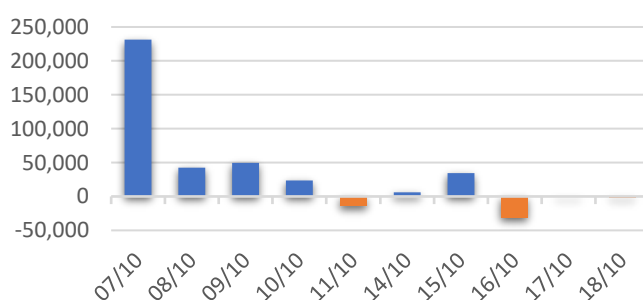
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



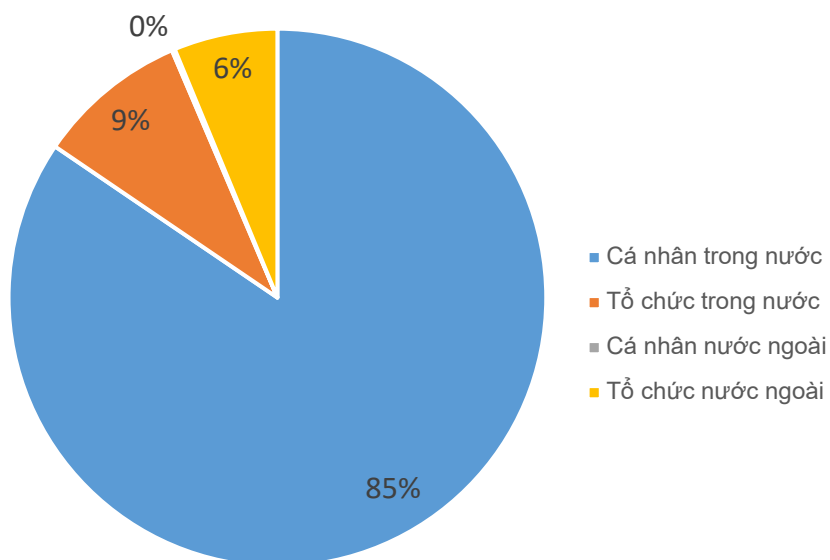
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



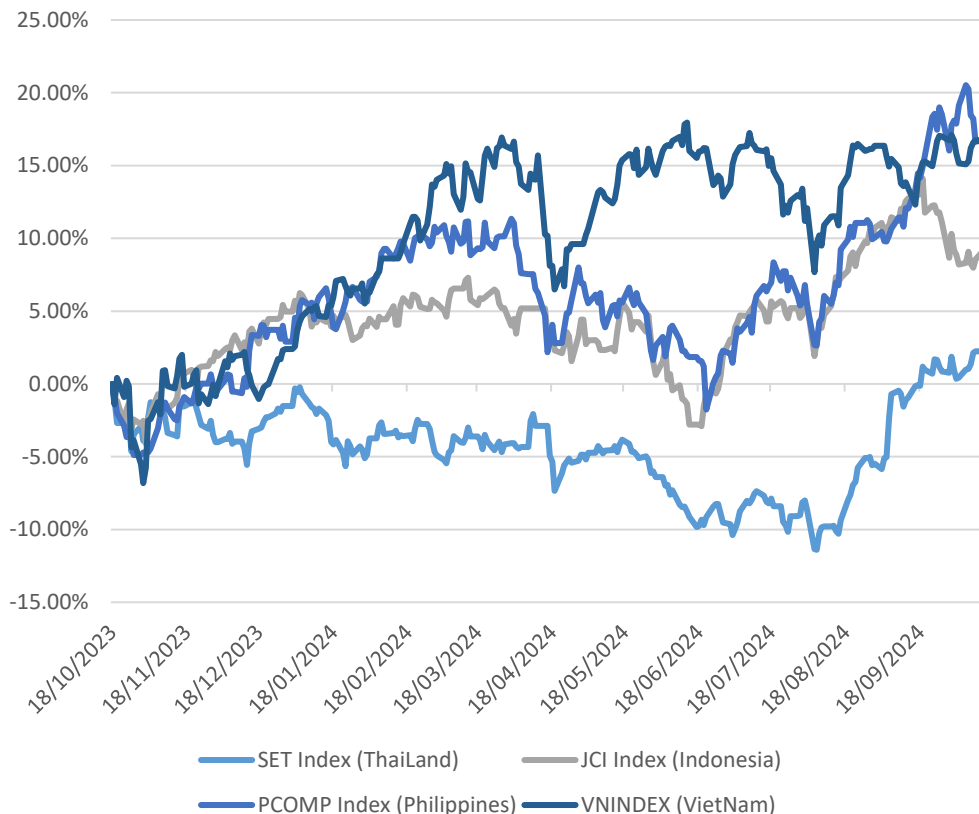
CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



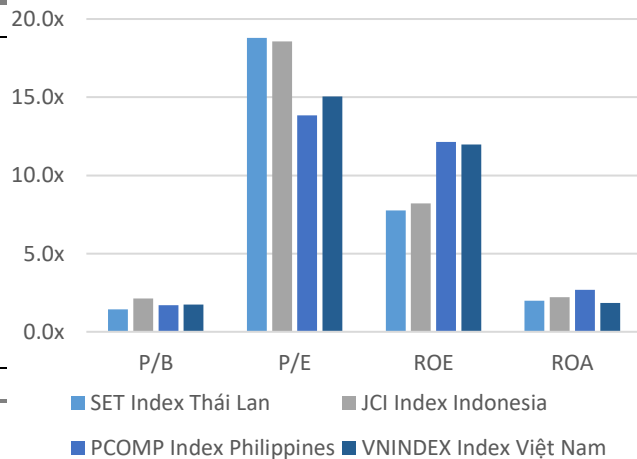
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	2.1x	1.7x	1.7x
P/E		18.8x	18.6x	13.8x	15.0x
ROE	%	7.76	8.21	12.14	11.98
ROA	%	1.99	2.21	2.68	1.85
Vốn hóa	Tỷ USD	557.92	837.10	176.65	209.70
GTGD	Tỷ USD	1.69	0.69	0.07	0.55
LS cổ tức	%	3.13	3.01	2.56	1.79

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written